# Thư cho Người em Tịnh độ

***Thư cho người em Tịnh độ là một bộ luận nhỏ. Gom nhặt những yếu nghĩa của Tông Tịnh độ, chia thành từng bài nhỏ, mỗi bài là một chủ đề, nhằm giải quyết những thắc mắc lo âu của hành giả mới phát tâm tu tịnh nghiệp, để lòng tin được sâu chắc, phát nguyện, thực hành.***

***Tập luận này tuy lời ít nhưng chứa đựng tất cả ý nghĩa của pháp môn niệm Phật, nếu người xem để tâm suy gẫm kỹ, có thể đi thẳng vào chỗ nhiệm mầu của môn niệm Phật. Đây là cánh sen nhỏ, chân thành kính tặng các bạn sen trong mùa kiết hạ an cư này.***

***Mùa an cư Nhâm Tuất, 82***
***Hồng Nhơn** cẩn bút.*

Ngày 30 tháng 4 năm Bính Tý, 1996

**2. Tịnh Độ một Pháp môn siêu tuyệt**

*Thưa Anh,*

*Qua bài cội nguồn giáo lý tịnh độ, em đã hiểu sự Phát nguyện của Tịnh độ từ những thời Thuyết Pháp viên đốn của Đức Như Lai. Có lẽ từ đó các Bồ Tát đều quy hướng. Nhưng có một điều chưa được giải tỏa là vì sao các Tổ Sư Thiền Tông, Thiên Thai Tông, Pháp Tướng Thông, Hoa Nghiêm Tông đều truyền bá tịnh độ? Ngày nay, một vị Thiền sư có ảnh hưởng lớn với quần chúng Phật Tử ở các nước Tây Phương là Thiền Sư Nhất Hạnh, Ngài thường dạy các đệ tử: "Chẳng biết rong chơi miền Tịnh độ, làm người một kiếp cũng như không!". Các ngài vốn là người thông tông, thông giao vẫn đề xướng Pháp môn Tịnh độ, hẳn Pháp môn này có nhiều điểm siêu tuyệt. Xin anh vì đứa em sơ cơ này ban cho những lời vàng ngọc.*

Em thân thương của anh!

Dây xắn năng lực chỉ leo vài ba thước, nhờ nương cây Tùng mà cao đến ngàn tầm, chim se sẻ cánh mềm chỉ chuyền chừng năm ba cành cây, nhờ nép vào cánh Đại bàng mà ngày đi xa muôn dặm. Trong giáo pháp cũng vậy, có pháp môn chuyên tự lực, dẹp một phần vô minh chứng một phần pháp thân, từng bước đoạn hoặc chứng chơn, trải qua 52 địa vị và qua Ba A Tăng Kỳ Kiếp mới chứng Phật quả. Như người đi bộ từng bước tiến lên, khó nhọc lâu xa mới tiến đến kết quả cuối cùng. Có Pháp môn, ngoài tự lực còn nương vào bản nguyện lực, không cần trải qua số kiếp mà một đời chứng Phật quả, như người đi thuyền, khỏe người mà mau đến, đó là Pháp môn Tịnh độ. Chính nhờ Đại nguyện lực nên pháp môn niệm Phật có nhiều điểm siêu tuyệt mà các pháp môn khác không có. Vì thế, Anh mượn những lời Pháp ngữ rất mầu nhiệm của "Tổ Ấn Quang. Tổ thứ mười ba Liên Tông để chỉ cho em những điểm siêu tuyệt ấy.

Trong lời tựa của Tịnh nghĩa Xã Vô Tính, Đại Sư nói: "Giáo Pháp của Đức Như Lai có vô lượng pháp môn, hành giả chỉ cần y theo một pháp, dùng tâm Bồ Đề tu trì, đều có thể liễu sanh thoát tử viên thành Phật đạo. Tuy vậy, hành giả trước khi tu hành chưa chứng, có khó dễ, mau chậm được phân chia rõ ràng, nếu muốn tìm một pháp môn rất viên rất đốn, rất đơn giản, rất dễ làm hợp lý hợp cơ, tức tu là tánh, ba căn trùm khắp, thu nhiếp lợi độn, làm chỗ qui túc cho Luật, Giáo, Thiền, Mật, làm con đường thẳng tắt bỏ vọng chứng chơn của trời người, phàm thánh, không pháp môn nào bằng phương pháp tin nguyện niệm Phật cầu sanh Tây Phương Tịnh độ.

Bởi vì, tất cả Pháp môn đều y vào tự lực, riêng pháp môn niệm Phật ngoài tự lực còn y vào Phật lực. Người y vào tự lực, nếu không đoạn hết phiền não hoặc nghiệp, không thể ra khỏi ba cõi; người y vào Phật lực, nếu có tin sâu nguyện thiết có thể thẳng lên chín phẩm. Vì thế, người thời nay muốn hiện đời này thoát khỏi việc lớn sanh tử, nếu bỏ Pháp môn niệm Phật này thì tuyệt không còn hy vọng. Pháp môn Tịnh độ mỗi Pháp viên dung, như trăng sáng trên không, mỗi sông đều hiện, thủy ngân rơi xuống đất, mỗi hạt đều tròn, không phải hạn cuộc trong cách vật trí tri mà có thể cùng lý tận tánh, giác đời cứu nước. Các hàng sĩ nông công thương muốn phát triển sự nghiệp, các nam phụ lão ấu muốn hết khổ tùy tâm mãn nguyện chỉ có Pháp môn này.

Pháp môn Tịnh Độ Phát nguyên từ hội cuối của Kinh Hoa Nghiêm. Do Thiện Tài Bồ Tát tham vấn tất cả 52 vị thiện tri thức, đến nơi Bồ Tát Phổ Hiền, nhờ oai thần của Bồ Tát Phổ Hiền gia bị. Bồ Tát Phổ Hiền là vị đã chứng vị Đẳng giác Bồ Tát gần địa vị Phật. Bồ Tát Phổ Hiền liền đem công đức thắng diệu xưng tán Như Lai, khuyến tấn Thiện Tài và hải chúng Hoa Tạng cùng tu hành công đức Mười Đại Nguyện Vương hồi hướng vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, để từ đó tiến lên viên mãn Phật quả. Hải chúng, Hoa Tạng này đều là Pháp thân Đại sĩ, đã chứng bốn mươi mốt vị, từ thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa và đẳng giác.Các Bồ Tát này đã dạo khắp các cõi Phật như vi trần, nên việc thệ nguyện của Phật A Di Đà y chánh cõi Cực Lạc và nhân quả vãng sanh các ngài đều hiểu rõ. Nhưng trên hội Hoa Nghiêm tuyệt không có phàm phu, nhị thừa và quyền vị Bồ Tát, nên tuy Pháp môn Tịnh độ được Bồ Tát Phổ Hiền cực lực tuyên dương, mà phàm phu và tiểu thừa không thể nhận hiểu, mãi đến thời Phương Đẳng, Đức Phật khắp vì trời người, phàm thánh mà nói Kinh Vô Lượng Thọ, phát minh nhân hạnh quả đức đời trước của Phật A Di Đà và các thứ thắng diệu của cảnh giới Cực lạc, phẩm vị và nhơn quả tu chứng, khuyên hành giả niệm Phật cầu vãng sanh. Kinh Vô Lượng Thọ này là một tác phẩm diễn dịch cách quy Tông Phương Pháp tu của thời cuối cùng Kinh Hoa Nghiêm. Vì vậy, kinh Vô Lượng Thọ nói trong thời Phương đẳng, mà giáo nghĩa thuộc Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm chỉ hạn cuộc trong thính chúng thuộc Pháp thân Đại Sĩ, nhưng Đức Phổ Hiền thừa ý Như Lai khai mở Pháp môn Tịnh Độ trùm khắp các căn tu hành, nếu không có pháp này thời chúng sanh mạt pháp không thể liễu sanh thoát tử.

Trong Cực Lạc Đồ, Đại Sư Ấn Quang dạy: "Giáo lý của Tịnh độ chỉ thẳng tâm ấy làm Phật, tâm ấy là Phật, mỗi niệm danh hiệu Phật tức là mỗi niệm thành Phật, không đợi nhiều kiếp tu chứng. Pháp môn này bao gồm các Tông Thiền, Giáo, Luật, phổ cập đến các bậc thượng, trung, hạ, như mưa thấm nhuần muôn vật, như biển dung nạp trăm sông. Đại thừa thiểu thừa, đốn giáo tiệm giáo tất cả đều tu pháp môn này mà thành tựu Phật quả. Chỉ vì người tu pháp môn niệm Phật được sanh về Cực lạc, không cần đoạn trừ hoặc nghiệp, một đời bổ xứ, viên mãn quả vô thượng Bồ Đề. Tất cả chúng sanh không tu theo pháp môn này, trên không thể thành Phật, dưới không lợi ích chúng sinh. Vì thế, hải chúng trên hội Hoa Nghiêm một lòng theo thập đại nguyện niệm Phật hồng danh. Chúng ở hội Pháp Hoa nhất tâm niệm danh hiệu Phật đều chứng thật tướng của các Pháp. Tổ Trí Giả được gọi là Thích Ca hậu thân đã viết Luận Thập Nghi chuyên lòng niệm Phật cầu sanh Tây Phương, Tổ Vĩnh Minh được gọi là Di Đà thị hiện mà vẫn suốt đời niệm Phật. Thế mới biết, Bậc Tam thừa ngũ tánh đồng chứng chơn thường, trên Thánh dưới phàm đồng về cực lạc. Do đó, chín cõi đều về, mười phương ca ngợi, ngàn kinh tán thán, muôn luận diễn bày. Có thể nói đây là Đại giáo nhất thừa vô thượng một đời thuyết Pháp của đức Thế Tôn. Nếu không phải là người có cội đức sâu dày dù trải qua muôn kiếp cũng khó gặp. Nay may mắn đã được thấy nghe cần nên tu tập.

Trong Trường niên Niệm Phật, Đại Sư dạy: "Pháp môn niệm Phật thù thắng siêu tuyệt, vì tâm tánh nhất niệm của chúng ta như hư không thường hằng chẳng biến đổi, tuy thường chẳng biến đổi mà mỗi niệm tùy duyên, không duyên theo Phật giới lại duyên theo chín cõi; không duyên theo ba thừa lại duyên theo sáu đường; không chịu duyên theo trời người lại duyên theo ba đường ác. Chính vì tâm duyên có nhiễm và tịnh chẳng đồng mà quả báo có vui và khổ. Tuy là bản thể vốn đồng mà tướng và dụng hoàn toàn sai khác, như mặt trời luôn luôn chiếu sáng, nhưng bị mây che làm ánh sáng lu mờ. Hư không bản thể vẫn là một, do mây che mặt Nhật mà có tướng tăng giảm hoặc ngăn ngại. Chính vì thế, Đức Thế Tôn dạy chúng sanh phải theo duyên niệm Phật. Ngài dạy: "Nếu chúng sanh Tâm nhớ Phật, niệm Phật, hiện tại và tương lai quyết định thấy Phật, cách Phật chẳng xa". Đức Phật đã chứng Pháp giới thân, nên các Ngài biết được tất cả tâm tưởng của chúng sanh, khi tâm tưởng Phật, tâm ấy là Phật, vì mỗi niệm tùy theo Phật duyên, duyên theo tâm Phật, lúc ấy tâm chính là Phật, nếu duyên theo tâm chúng sanh lúc ấy tâm là chúng sanh. Pháp môn niệm Phật lấy vạn đức Hồng danh làm duyên, mà vạn đức Hồng danh này là kết quả của vô thượng chánh đẳng chánh giác, danh hiệu của Ngài trùm khắp tam thiên thế giới. Vì thế, duyên theo vạn đức hồng danh, chúng sanh được nhân nhỏ mà quả to, như người thoa chút nước hoa toàn thân họ có mùi

thơm, con Tò Vò hà hơi vào sâu, dần dần sâu thành Tò Vò. Do đó, năng lực của Pháp môn niệm Phật siêu việt hơn các pháp môn khác, vì sanh về cõi Phật là chuyển phàm thành Thánh.

Tất cả Pháp đều căn cứ vào tự lực để đoạn hoặc chứng chơn mới thoát khỏi luân hồi. Pháp môn niệm Phật căn cứ vào sức mình cộng thêm sức hộ trì của Chư Phật, có đầy đủ tự lực và tha lực, nếu hành giả nào tự mình đoạn hoặc nghiệp, liền chứng pháp thân; nếu hành giả còn nhiều hoặc nghiệp, có thể mang luôn cựu nghiệp vãng sanh. Đó là phương pháp bình thường nhưng rất huyền diệu, dù các bậc đẳng giác Bồ Tát cũng không ngoài phạm vi thoát ly sanh tử ấy. Vì thế, Pháp môn niệm Phật này việc làm dễ mà thành công cao, dùng sức ít mà công hiệu chóng. Pháp này không có người nào tu không được thành công và không có căn cơ nào không thể tu. Ngày nay, trong thời mạt pháp, chúng sanh nghiệp nặng chướng dày, phước ít huệ mỏng mà không chịu thực hành theo pháp dễ tu này, lại muốn y theo tự lực, đoạn hoặc chứng chơn để liễu sanh thoát tử thật muôn ngàn lần khó!

Trong Luận Tịnh Độ Quyết Nghi, Tổ Ấn Quang dạy: "Kinh A Di Đà, Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Vô Lượng Thọ gọi là Tịnh Độ Tam Kinh chuyên nói về sự lý duyên khởi của pháp môn Tịnh độ. Ngoài ra, các kinh điển Đại thừa đều có nói đến Pháp môn này. Ngay trong kinh Hoa Nghiêm thời thuyết pháp đầu tiên của Đức Như Lai vì Pháp Thân Đại Sĩ nói thẳng nhất Thừa Diệu Pháp. Phẩm cuối, Thiện Tài Bồ Tát tham cứu các vị Thiện Tri Thức. Đức Phổ Hiền Đại Bồ Tát đã nói mười Đại Nguyện, khuyên Thiện Tài và chúng Hoa Tạng Hải nên hồi hướng vãng sanh về thế giới Cực Lạc ở phương Tây, nếu muốn viên mãn Phật quả. Kinh Quán Vô Lượng Thọ dạy: "Người tạo tội ngũ nghịch thập ác đến lúc lâm chung cảnh địa ngục hiện ra, có người thiện tri thức khuyên chí thành niệm Phật, người ấy nghe xong, xưng niệm Hồng danh chưa đầy mười tiếng, sẽ thấy Đức Phật sờ đầu thọ ký, tiếp dẫn vãng sanh về cõi Cực lạc". Kinh Đại Tập nói: "Thời mạt pháp triệu người tu hành ít có được một người đắc đạo, chỉ nương theo pháp môn niệm Phật mà thoát khỏi sanh tử luân hồi". Mới biết, Pháp môn niệm Phật là con đường chính tu hành của các Bậc Thánh Phàm trong thời mạt pháp, do nhờ Phật lực nên có lợi ích khác thường. Người xưa bảo: "Các Pháp môn khác khó tu như con kiến bò lên núi cao, niệm Phật được vãng sanh dễ như buồm căng gặp nước thuận".

Em thân thương của Anh!

Qua những trích đoạn Pháp ngữ của Tổ Ấn Quang cho ta thấy rõ ràng những điểm siêu tuyệt về pháp môn Tịnh độ mà ở các pháp môn khác không có được. Chỉ có Pháp môn Tịnh độ, hành giả tuy còn nhiều hoặc nghiệp mà có thể thoát sanh tử ba cõi, hạ thủ dễ mà thành công cao, giải thoát ngay trong đời này mà không đợi nhiều kiếp, ở trong đời không có Phật mà được thấy Phật nghe pháp, thời mạt pháp mà thoát khỏi luân hồi, phù hợp ba căn, tu hành không có ma chướng, không cần đoạn hoặc mà các chủng tử ác bị tiêu trừ và không tu thêm các pháp khác mà được Ba La Mật. Chính vì thế mà Cổ Đức thường nói: "Đức Phật mở ra Vô Lượng môn, Pháp tu Tịnh độ đáng Xưng Tôn, Thánh Phàm đồng tiến lên bờ giác, một câu lục tự nhiếp càn khôn".

Anh chân thành khuyên em!

Thôi về đi khẻo lạc xa!
Trăm năm Tịnh Độ vẫn là duyên may.

**Hồng Nhơn**